

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC - TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ KINH DOANH



ĐỀ CƯƠNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN
(Dành cho bậc Đại học)

HỌC PHẦN: PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Số tín chỉ: 3

Bộ môn: Luật

Khoa: Kinh tế và Kinh doanh quốc tế

Hưng Yên, tháng năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHTCQTKD ngày/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh)

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Pháp luật Đại cương
- Tên tiếng Anh: Introduction to Laws
- Mã học phần: 005200
- Số tín chỉ: 03....., Số tín chỉ lý thuyết:03, Số tín chỉ thực hành 0.....
- Môn học tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác- Lênin ...
- Môn học song hành: Lịch sử các học thuyết kinh tế

2. Đối tượng áp dụng:

- Môn học bắt buộc chung cho các ngành
- Trình độ: Đại học.
- Hệ đào tạo: Chính quy.

3. Nội dung tóm tắt của học phần:

Học phần Pháp luật đại cương cung cấp những kiến thức cơ bản về nhà nước (gồm những vấn đề mang tính lý luận về nhà nước và nhà nước CHXHCN Việt Nam); về pháp luật, trong đó có pháp luật nhà nước Việt Nam; đồng thời truyền tải đến người học những nội dung cơ bản của bốn ngành luật mang tính kinh điển của nhà nước CHXHCN Việt Nam là Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Dân sự, Luật Hình sự. Luật Hiến pháp – đạo luật gốc, quy định những vấn đề cơ bản về chủ quyền quốc gia, chế độ chính trị, địa vị pháp lý của con người và công dân, cũng như chính sách kinh tế, văn hóa, xã hội và tổ chức quyền lực Nhà nước; Luật Hành chính giải quyết các quan hệ xã hội cơ bản liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước; Luật Dân sự giải quyết các quan hệ xã hội phát sinh và gắn liền với đời sống sinh hoạt hàng ngày của các chủ thể; Luật Hình sự đề cập đến những vấn đề chung của tội phạm và hình phạt.

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- Kiến thức chuẩn cơ bản phải biết: Những vấn đề lý luận chung, những định nghĩa, khái niệm, đặc điểm cơ bản về nhà nước, về pháp luật; về các ngành luật cơ bản của nhà nước CHXHCN Việt Nam.

- Kiến thức nên biết: So sánh các vấn đề trong quy định của pháp luật ở các lĩnh vực xã hội khác nhau, vận dụng các quy định đó trên thực tiễn để đối chiếu với thực tế xã hội

- Kiến thức có thể biết: Mở rộng những vấn đề liên quan đến nội dung nghiên cứu, có thể tìm hiểu pháp luật của một số nhà nước đối với những quy định về các vấn đề như ở Việt Nam.

4.2. Kỹ năng:

Sinh viên có thể đưa ra những kết luận, những quan điểm của mình hoặc có thể đặt mình vào nhiều vị trí để đưa ra các quyết định khi giải quyết những tình huống mang tính giả định hoặc khi gặp tình huống thực tế người học cũng có thể áp dụng những kiến thức đã học để định hướng được hành vi của mình.

4.3. Thái độ:

Người học có nhận thức đúng về pháp luật từ đó có ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng pháp luật trong đời sống; đồng thời có ý thức đấu tranh, phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

STT	Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra	CDR của CTĐT
<i>Về kiến thức</i>			
1	CDR1	Những vấn đề lý luận chung, những định nghĩa, khái niệm, đặc điểm cơ bản về nhà nước, về pháp luật; về các ngành luật cơ bản của nhà nước CHXHCN Việt Nam.	CDR của ngành Tài chính- ngân hàng (1), ngành Quản trị kinh doanh (1), ngành Kế toán (1), ngành Kiểm toán (1), ngành Kinh tế (1), ngành Kinh doanh quốc tế (1), ngành hệ thống thông tin quản lý (1)
2	CDR2	So sánh các vấn đề trong quy định của pháp luật ở các lĩnh vực xã hội khác nhau, vận dụng các quy	CDR của ngành Tài

		định đó trên thực tiễn để đối chiếu với thực tế xã hội	chính- ngân hàng (4), ngành Quản trị kinh doanh (4), ngành Kế toán (4), ngành Kiểm toán (4), ngành Kinh tế (4), ngành Kinh doanh quốc tế (4), ngành hệ thống thông tin quản lý (4)
Về kỹ năng			
3	CĐR3	Sinh viên có thể đưa ra những kết luận, những quan điểm của mình hoặc có thể đặt mình vào nhiều vị trí để đưa ra các quyết định khi giải quyết những tình huống mang tính giả định hoặc khi gặp tình huống thực tế người học cũng có thể áp dụng những kiến thức đã học để định hướng được hành vi của mình.	CĐR của ngành Tài chính- ngân hàng (10), ngành Quản trị kinh doanh (9), ngành Kế toán (17), ngành Kiểm toán (17), ngành Kinh tế (13), ngành Kinh doanh quốc tế (16), ngành Hệ thống thông tin quản lý (16)
Năng lực tự chủ và trách nhiệm (thái độ)			
5	CĐR4	Người học có nhận thức đúng về pháp luật từ đó có ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng pháp luật trong đời sống; đồng thời có ý thức đấu tranh, phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật.	CĐR của ngành Tài chính- ngân hàng (20), ngành Quản trị kinh doanh (18),

			ngành Kế toán (22), ngành Kiểm toán (21), ngành Kinh tế (18), ngành Kinh doanh quốc tế (20), ngành Hệ thống thông tin quản lý (21)
--	--	--	---

6. Phương pháp và phương tiện giảng dạy:

6.1. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết trình, phát vấn, đối thoại, thảo luận nhóm.

6.2. Phương tiện giảng dạy:

Máy chiếu, máy tính, phấn, bảng, internet.

7. Thang điểm đánh giá:

Giảng viên đánh giá theo thang điểm 10, Phòng Quản lý đào tạo sẽ quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 để phục vụ cho việc xếp loại trung bình học kỳ, trung bình tích lũy và xét học vụ.

8. Phương pháp và nội dung đánh giá

(Theo Quy chế đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 212/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 14/5/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh).

Loại hình	Nội dung đánh giá	Mô tả cách thực hiện	CDR	Trọng số
Điểm chuyên cần	Nhận thức, thái độ tham gia lớp học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên đi học đầy đủ: Từ 9 đến 10 điểm - Sinh viên vắng từ 20% trở xuống: Từ 5 đến 8 điểm - Sinh viên vắng trên 20%: không được thi, không chấm điểm 	CDR 4	10%

			Giảng viên kết hợp với thái độ học tập của sinh viên để cho theo khung ở trên		
Đánh giá quá trình		Mức độ tiếp thu và nhận biết học phần của sinh viên.	Linh hoạt thông qua các hình thức kiểm tra: -Kiểm tra cá nhân; -Bài tập nhóm.	CĐR 1,2,3	20%
Điểm thi cuối kỳ		Sinh viên làm bài thi cuối kì	Thi trắc nghiệm.	CĐR 1,2,3,4	70%
				Tổng:	100%

9. Tài liệu học tập và tham khảo:

9.1. Tài liệu học tập bắt buộc:

[1] Giáo trình Pháp luật Đại cương, Trường Đại học Tài chính Quản trị kinh doanh, Nxb Lao động, Hà Nội, 2017.

9.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Giáo trình Pháp luật đại cương, TS Trần Quang Huy, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2012.

[3]. Hiến pháp năm 1946

[4]. Hiến pháp năm 1959

[5]. Hiến pháp năm 1980

[6]. Hiến pháp năm 1992

[7]. Hiến pháp năm 2013

[8]. Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[9]. Luật cán bộ, công chức năm 2008

[10]. Luật tổ chức Quốc hội năm 2014.

[11]. Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014.

[12]. Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014.

[13]. Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi) năm 2015.

[14]. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

[15]. Bộ luật Dân sự năm 2015

[16]. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

[17]. Bộ luật Hình sự năm 2015

10. Thông tin giảng viên giảng dạy:

10.1. Giảng viên 1:

- Họ tên: Kiều Thị Hồng Hạnh

- Chức danh, học hàm, học vị: Phó trưởng khoa kiêm Trưởng Bộ môn Luật kinh tế, Giảng viên chính, Thạc sĩ

- Số điện thoại: 0983274799 Email: kieuhonghanhtcqtgd@gmail.com

10.2. Giảng viên 2:

- Họ tên: Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Cử nhân

- Số điện thoại: 0904218296 Email: Thanhthuy12atp@gmail.com

10.3. Giảng viên 3:

- Họ tên: Phạm Thị Lý

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0393206428 Email: phamly.vantay@gmail.com

10.4. Giảng viên 4:

- Họ và tên: Vũ Thị Phương Thảo

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0943502538 email: Thaovtp2011@gmail.com

10.5. Giảng viên 5

- Họ và tên: Đỗ Thu Hương

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0909022521 Email: khoangtroixanhla@gmail.com

10.6. Giảng viên 6

- Họ và tên: Ngô Thị An

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0968030232. Email: anbigger@gmail.com

10.7 Giảng viên 7

- Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc Hà

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0396994393 Email: Halong12040912@gmail.com

10.8. Giảng viên 8

- Họ và tên: Tô Xuân Hải

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0976526960 Email: Hai.ufba@gmail.com

10.9. Giảng viên 9

- Họ và tên: Trần Thị Lý

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0989917786 Email: Tranthily1986@gmail.com

10.10. Giảng viên 10

- Họ và tên: Bùi Văn Bằng

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0904137408 Email: bang.tcqtkd@gmail.com

10.11. Giảng viên 11

- Họ và tên: Nguyễn Thị Bích Anh

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0384201128 Email: nguyenbichanh.tccb@gmail.com

11. Nội dung và phân bổ thời gian:

Nội dung	Phân bổ thời gian				Tổng cộng
	Lý thuyết	Bài tập, Thảo luận	Kiểm tra	Tự học, tự nghiên cứu	
Chương 1. Những vấn đề chung về nhà nước	3	0		6	9
Chương 2. Những vấn đề chung về pháp luật	7	2		18	27
Chương 3. Hình thức pháp luật và hệ thống pháp luật	5		1		
Chương 4. Luật Hiến pháp	3			6	9
Chương 5. Luật Hành chính	4	2		12	18
Chương 6. Luật Dân sự	8	4		24	36
Chương 7. Luật Hình sự	4	1	1	12	18
Tổng cộng	34	9	2	90	135

12. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể:

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NHÀ NƯỚC VÀ NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
---------------------------	-----------------	----------------	-----------------------------	-------------------

Lý thuyết	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn gốc nhà nước - Khái niệm, đặc điểm và chức năng của nhà nước - Bản chất nhà nước - Hình thức nhà nước;Kiểu nhà nước - Bản chất, chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Nhà nước CHXHCN Việt Nam trong hệ thống chính trị 	[1],[2]	CĐR 1
-----------	---	--	---------	-------

Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHÁP LUẬT

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết, thảo luận	9	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn gốc của pháp luật - Khái niệm, bản chất và đặc điểm của pháp luật - Bản chất, vai trò của pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa - Khái niệm và những đặc điểm của quy phạm pháp luật - Cơ cấu của quy phạm pháp luật - Khái niệm, đặc điểm của quan hệ pháp luật - Các yếu tố cấu thành của quan hệ pháp luật - Sự kiện pháp lý - Khái niệm, ý nghĩa của thực hiện pháp luật - Các hình thức thực hiện pháp luật - Khái niệm, đặc điểm ý thức pháp luật - Vi phạm pháp luật - Trách nhiệm pháp lý - Khái niệm, đặc điểm của pháp chế xã hội chủ nghĩa của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa đối với Nhà nước Việt Nam 	[1], [2]	CĐR 1,2,3

Chương 3: HÌNH THỨC PHÁP LUẬT VÀ HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
---------------------------	-----------------	----------------	-----------------------------	-------------------

Lý thuyết	6	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, đặc điểm của hình thức pháp luật; - Các hình thức pháp luật; - Văn bản QPPL- hình thức PL của Nhà nước CHXHCN Việt Nam: Khái niệm, đặc điểm; Nguyên tắc ban hành; Hiệu lực của văn bản QPPL; - Khái niệm, phân loại Điều ước quốc tế. - Khái niệm hệ thống pháp luật; - Những căn cứ để phân định ngành luật; - Hệ thống pháp luật quốc tế: khái niệm, chủ thể, nguồn của Công pháp QT và Tư pháp QT. 	[1], [2]	CĐR 1,2,3
-----------	---	--	----------	--------------

Chương 4: LUẬT HIẾN PHÁP

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết	3	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, đặc điểm của Hiến pháp; - Khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của Luật Hiến pháp; - Quan hệ pháp luật hiến pháp; - Khái niệm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam; - Các cơ quan nhà nước trong bộ máy nhà nước theo Hiến pháp. 	[1],[3],[4],[5],[6],[7],[10],[11],[12],[13],[14],[16]	CĐR 1,2,3

Chương 5: LUẬT HÀNH CHÍNH

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết, thảo luận	6	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật hành chính; - Quan hệ pháp luật hành chính; - Khái niệm, đặc điểm cơ quan hành chính nhà nước; - Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc, chủ thể của Thủ tục hành chính; - Khái niệm, đặc điểm của văn bản hành chính nhà nước. - Khái niệm, đặc điểm của vi phạm hành chính; - Khái niệm, đặc điểm, các hình thức trách nhiệm hành chính. 	[1], [2], [9]	CĐR 1,2,3,4

Chương 6: LUẬT DÂN SỰ

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết, Thảo luận, Bài tập	12	<ul style="list-style-type: none">- Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật Dân sự;- Quan hệ pháp luật dân sự;- Khái niệm sở hữu và quyền sở hữu; nội dung quyền sở hữu;- Khái niệm, căn cứ phát sinh nghĩa vụ dân sự;- Khái niệm Hợp đồng dân sự;- Nguyên tắc giao kết, chủ thể của HDDS;- Hiệu lực của hợp đồng dân sự;- Khái niệm trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;- Nguyên tắc bồi thường và căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường;- Năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại.- Khái niệm thừa kế;- Khái niệm Di chúc và thừa kế theo di chúc;- Điều kiện có hiệu lực của di chúc;- Hình thức di chúc; - Người thừa kế không phụ thuộc vào di chúc;- Khái niệm thừa kế theo pháp luật;- Người thừa kế theo pháp luật; thừa kế thế vị.- Khái niệm quyền sở hữu trí tuệ;- Một số khái niệm về chuyển giao công nghệ.	[1], [2], [15]	CĐR 1,2,3,4

Chương 7: LUẬT HÌNH SỰ

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
---------------------------	-----------------	----------------	-----------------------------	-------------------

<p>Lý thuyết, Thảo luận, Bài tập</p>	<p>6</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của Luật Hình sự; - Các nguyên tắc của Luật Hình sự Việt Nam; - Khái niệm, dấu hiệu và các yếu tố cấu thành của tội phạm; - Khái niệm, đặc điểm, mục đích của hình phạt; - Hệ thống hình phạt; - Các biện pháp tư pháp; - Quyết định hình phạt. 	<p>[1], [2], [17]</p>	<p>CĐR 1,2,3,4</p>
--	----------	---	-----------------------	------------------------

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN